

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

Về việc chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để  
thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 24**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số: ...../TTr-UBND ngày.....tháng..... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2024; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 12 dự án, với tổng diện tích là 37,3477 ha, trong đó: rừng trồng phòng hộ 1,2391 ha, rừng trồng sản xuất 23,7995 ha, rừng trồng ngoài ba loại rừng (đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất rừng sản xuất) 12,3091 ha.

(Có danh mục các dự án kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

- Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khoá VIII, kỳ họp thứ 24 thông qua ngày ... tháng ..... năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- Bộ TNMT, Bộ NN&PTNT;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH & HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, TN&MT, KH&ĐT;
- TT HĐND, UBND huyện Vĩnh Linh, Hải Lăng, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hóa;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

---

**Phụ lục**

**Danh mục các dự án có chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2024**  
(Kèm theo Nghị Quyết số /NQ-HĐND ngày /NQ-HĐND tháng 4 năm 2024 của HĐND tỉnh)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng trồng phân theo 3 loại rừng					Ghi chú
				Tổng diện tích	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	
1	Dự án Khai thác mỏ cát Vĩnh Tú, xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản Hưng Phát Quảng Trị	Tại tiểu khu 541, Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	<b>0,7808</b>			0,7808		
2	Dự án Nhà máy tuyển rửa cát kỹ thuật	Công ty Cổ phần Khai thác khoáng sản Hưng Phát Quảng Trị	Tại tiểu khu 541, Vĩnh Tú, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	<b>0,3325</b>			0,3325		
3	Công trình Di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lụt và sạt lở bờ sông thôn Cù Bạc, xã Vĩnh Ó, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	Ban QLDA, Phát triển quỹ đất và CCN, Du lịch biển huyện Vĩnh Linh.	Tại tiểu khu 583Ó, xã Vĩnh Ó; tiểu khu 584, xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	<b>5,2739</b>			5,2739		
4	Dự án Trang trại chăn nuôi heo (lợn) công nghệ cao quy mô 2.400 heo nái	Công ty Cổ phần trang trại Tuấn Lộc Vĩnh Khê	Tại tiểu khu NTK75, xã Vĩnh Khê, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị	<b>11,4546</b>				11,4546	Đã cấp GCNQSD đất là RSX

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng trồng phân theo 3 loại rừng					Ghi chú
				Tổng diện tích	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	
5	Dự án Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Trị.	Tại các tiểu khu NTK92, xã Gio Châu; tiểu khu 609TH, xã Gio Mai; tiểu khu 609M, NTK95, xã Gio Mỹ; tiểu khu 610, xã Gio Quang; tiểu khu NTK 96, xã Phong Bình; tiểu khu NTK87, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.	<b>6,6210</b>			6,5095	0,1115	Diện tích ngoài 3 loại rừng đã cấp GCNQSD đất là RSX
6	Dự án Tuyến đường kết nối từ công phụ Trung tâm Hành hương Đức mẹ La Vang đến cụm công nghiệp Hải Lệ và bãi đỗ xe số 01 theo quy hoạch đô thị La Vang	Ban Quản lý dự án, Phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện Hải Lăng.	Tại tiểu khu NTK43, xã Hải Phú, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.	<b>0,1723</b>			0,1723		
7	Dự án Trồng, sơ chế, chế biến dược liệu gắn với quảng bá giới thiệu sản phẩm OCOP	Công ty TNHH Dược liệu hữu cơ An Xuân.	Tại tiểu khu NTK9, xã Cam Tuyền, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.	<b>0,5000</b>			0,5000		
8	Dự án Mở rộng nghĩa trang Nhân dân thành phố tại Phường 4 (giai đoạn 1)	Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp – Khuyến công và Dịch vụ công ích thành phố Đông Hà	Tại tiểu khu NTK110, Phường 4, thành phố Đông Hà	<b>0,7430</b>				0,7430	Đã cấp GCNQSD đất là RSX

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng trồng phân theo 3 loại rừng					Ghi chú
				Tổng diện tích	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	
9	Dự án đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh	Tại các tiểu khu 540, 554, xã Vĩnh Thái; NTK76, NTK83, xã Kim Thạch; Tiểu khu 541, xã Vĩnh Tú; NTK79, NTK86, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh; các tiểu khu 567G, 568G, xã Trung Giang; tiểu khu 568H, xã Gio Hải; tiểu khu 567M, 569, xã Gio Mỹ; NTK88, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh; NTK113, phường Đông Lễ; NTK114, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà; tiểu khu 790V, xã Triệu Vân; tiểu khu 791T, 792, xã Triệu Trạch; NTK60, xã Triệu Phước; NTK68, xã Triệu Đại; NTK61, xã Triệu Thuận; NTK66, xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong.	9,3871			9,3871		- Đối với diện tích 37,8978 ha rừng phòng hộ (gồm: 0,6733 ha rừng tự nhiên và 37,2245 ha rừng trồng) đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển MĐSDR tại văn bản số 211/TTg-NN ngày 31/3/2024. - Đối với diện tích 9,3871 ha rừng trồng sản xuất: Thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển MĐSDR của HĐND tỉnh

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Diện tích rừng trồng phân theo 3 loại rừng					Ghi chú
				Tổng diện tích	Rừng đặc dụng (ha)	Rừng phòng hộ (ha)	Rừng sản xuất (ha)	Ngoài QH 3 L. rừng (ha)	
10	Dự án Đường giao thông vào thác Ba Vòi, huyện Đăkrông	Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Trị	Tại tiểu khu 666, 669, xã Hường Hiệp, huyện Đăkrông; TK 668, xã Hường Linh, huyện Hường Hóa, tỉnh Quảng Trị	1,2787		1,2391	0,0396		
11	Dự án Đầu tư xây dựng công trình (giai đoạn 2) Khu KTQP Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị, hạng mục công trình giao thông Đường vào khu tái định cư Sê Pu xã Hường Lập	Đoàn 337 - Quân khu 4.	Tại các tiểu khu 624, 626 xã Hường Lập, huyện Hường Hóa, tỉnh Quảng Trị	0,3238			0,3238		
12	Dự án Bãi tập kết chế biến, kinh doanh vật liệu xây dựng (cát, sỏi)	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Cẩm	Tại tiểu khu 832, xã Hải Lệ, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị	0,4800			0,4800		
		<b>Cộng</b>		<b>37,3477</b>		<b>1,2391</b>	<b>23,7995</b>	<b>12,3091</b>	

Danh sách gồm 12 dự án./.